

Số: 90/BC-UBND

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Về việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ hai Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX

Thực hiện Văn bản số 76/HĐND-VP ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ hai, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX,

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ hai Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, như sau:

I. Tổng số kiến nghị cử tri đã tiếp nhận và chỉ đạo giải quyết

Tổng số kiến nghị của cử tri đã tiếp nhận và chỉ đạo giải quyết là 78 kiến nghị, trong đó:

- Lĩnh vực tổ chức bộ máy và xây dựng chính quyền: 10 kiến nghị.
- Lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng: 07 kiến nghị.
- Lĩnh vực khoa học, công nghệ, thông tin, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: 01 kiến nghị.
- Lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường và nông, lâm, ngư nghiệp: 07 kiến nghị.
- Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch, công nghiệp, xây dựng, giao thông, phát triển đô thị và hạ tầng đô thị, nông thôn: 45 kiến nghị.
- Lĩnh vực giáo dục, y tế, lao động, văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao: 08 kiến nghị.

II. Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Sau khi tiếp nhận các kiến nghị của cử tri tại Văn bản số 76/HĐND-VP ngày 25/02/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 1743/UBND-KTTH ngày 19/3/2026 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền.

2. Kết quả giải quyết

Đến nay, các sở, ban, ngành và địa phương đã xem xét, giải quyết và trả lời 78/78 kiến nghị của cử tri (đạt 100%), trong đó:

- Số kiến nghị đã giải quyết xong: 12/78 kiến nghị (tỷ lệ 15,4%).
- Số kiến nghị đang giải quyết: 15/78 kiến nghị (tỷ lệ 19,2%).
- Số kiến nghị cần lộ trình để giải quyết: 51/78 kiến nghị (tỷ lệ 65,4%).

(Có các biểu tổng hợp chi tiết gửi kèm)

3. Số kiến nghị chưa giải quyết, trả lời: Không.

III. Đánh giá kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri

1. Ưu điểm

- Một số sở, ngành đã chủ động, trách nhiệm trong giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri, đề xuất hướng giải quyết kiến nghị của cử tri phù hợp với tình hình thực tế.

- Việc chỉ đạo giải quyết kịp thời một số kiến nghị của cử tri góp phần giảm những vấn đề nổi cộm, bức xúc của cử tri, làm rõ thêm về chế độ, chính sách đối với cán bộ cấp xã, các quy định về quản lý, khai thác khoáng sản, khai thác và phát triển du lịch... Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri cơ bản đáp ứng nguyện vọng chính đáng và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Nhiều nội dung kiến nghị của cử tri liên quan đến việc bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, hạ tầng du lịch, xây dựng trụ sở trung tâm hành chính xã; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng, nâng cấp hệ thống điện, đầu tư hạ tầng viễn thông; xây dựng kè, công trình cấp nước sạch,... Tuy nhiên, do nguồn lực của tỉnh còn hạn chế nên chưa thể bố trí nguồn lực, đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình, dự án trong thời điểm này mà cần có lộ trình, thời gian; một số kiến nghị về cơ chế, chính sách chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể từ bộ, ngành Trung ương, từ đó chưa thể giải quyết kịp thời theo nguyện vọng của cử tri.

- Một số cơ quan, đơn vị trả lời kiến nghị của cử tri còn chung chung, chưa xác định rõ thời gian, lộ trình giải quyết; công tác phối hợp có việc chưa kịp thời.

3. Biện pháp khắc phục trong thời gian tới

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện như sau:

- Tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri; nội dung trả lời kiến nghị của cử tri bảo đảm kịp thời, hiệu quả, chính xác, có số liệu, mốc thời gian, lộ trình giải quyết cụ thể, đúng thực tế, đúng quy định; trên cơ sở kiến nghị của cử tri, chủ động nghiên cứu, xem xét đề xuất việc cân đối, bố trí nguồn vốn để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án, có lộ trình cụ thể, bảo đảm hiệu quả thiết thực, đúng quy định, đáp ứng nguyện vọng của cử tri.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc kiểm tra, rà soát, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền chưa được giải quyết dứt điểm (đang trong lộ trình giải quyết); kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tiếp tục tuyên truyền để nhân dân nắm được và đồng tình, chia sẻ, ủng hộ trong quá trình thực hiện, qua đó nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giải quyết kiến nghị của cử tri trong thời gian tới.

IV. Kiến nghị, đề xuất: Không.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành; (thông báo đến cử tri và thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao trong báo cáo)
- UBND xã, phường;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH_(TL).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Tuấn